

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 282/BTP-TĐKT

Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2018

V/v hướng dẫn bổ sung nội dung
về xét tặng Kỷ niệm chương
“Vi sự nghiệp Tư pháp” năm 2018



Kính gửi:

- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Thông tư số 06/2018/TT-BTP ngày 07/6/2018 quy định xét tặng Kỷ niệm chương “Vi sự nghiệp Tư pháp” (Sau đây gọi tắt là Thông tư 06/2018/TT-BTP), ngày 20/6/2018 Bộ Tư pháp đã có Công văn số 2219/BTP-TĐKT hướng dẫn xét, đề nghị tặng Kỷ niệm chương “Vi sự nghiệp Tư pháp” (Sau đây gọi tắt là Kỷ niệm chương) năm 2018. Đến ngày 30/6/2018, Bộ Tư pháp đã nhận được hồ sơ đề nghị khen thưởng của đa số các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Pháp chế các Bộ, ngành gửi đến. Tuy nhiên, do là năm đầu thực hiện xét tặng Kỷ niệm chương theo quy định mới nên qua rà soát hồ sơ ban đầu cho thấy việc áp dụng các điều kiện cũng như thực hiện trình tự, thủ tục trình ở một số đơn vị, địa phương còn có sự khác nhau. Để đảm bảo sự thống nhất trong tổ chức thực hiện, giúp việc khen thưởng được chính xác, đúng quy định, Bộ Tư pháp hướng dẫn cụ thể về điều kiện và bổ sung thông tin vào thành phần hồ sơ đề nghị xét tặng đối với một số đối tượng như sau:

1. Đối với đối tượng là cá nhân đã và đang công tác trong ngành Tư pháp quy định tại các khoản 2, 3, 4 Điều 5 của Thông tư số 06/2018/TT-BTP

- Khi xem xét điều kiện “...hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian quy định.” của cá nhân, nếu trong thời gian công tác cá nhân có một, hoặc một số năm không được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ, thì thời gian đó không được tính vào tổng thời gian là điều kiện để đề nghị xét tặng.

- Để có cơ sở xem xét điều kiện của các đối tượng, tại Bản tóm tắt quá trình công tác của cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vi sự nghiệp Tư pháp” theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư, nếu cá nhân chưa thể hiện nội dung hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian quy định thì Thủ trưởng đơn vị quản lý cán bộ xác nhận hồ sơ và cơ quan có thẩm quyền trình đề nghị Bộ trưởng khen thưởng phải chịu trách nhiệm về việc đáp ứng điều kiện của cá nhân theo quy định này.

- Sau khi rà soát lại hồ sơ, nếu có sự thay đổi kết quả so với hồ sơ đã trình Bộ Tư pháp thì đơn vị trình phải gửi kết quả thay đổi về Bộ Tư pháp qua Vụ Thi đua – Khen thưởng trước ngày 10/8/2018 để tổ chức thực hiện.

2. Đối với đối tượng cá nhân đang làm công tác tư pháp là hòa giải viên quy định tại khoản 2 Điều 6 của Thông tư số 06/2018/TT-BTP

- Việc xem xét điều kiện “...có đủ 10 năm trở lên hoặc có đủ 08 năm trở lên liên tục trực tiếp làm công tác hòa giải.....” của hòa giải viên được thực hiện như sau:

+ Mốc thời gian là điều kiện có đủ 10 năm trở lên hoặc có đủ 08 năm trở lên được xác định trên cơ sở quyết định công nhận là tổ trưởng tổ hòa giải hoặc là hòa giải viên của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định tại Pháp lệnh số 09/1998/PL-UBTVQH10 ngày 25/12/1998 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở (Pháp lệnh số 09/1998/PL-UBTVQH10), Nghị định số 160/1999/NĐ-CP ngày 18/10/1999 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở và Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

+ Việc xem xét điều kiện liên tục, trực tiếp làm công tác hòa giải ở cơ sở phải căn cứ vào kết quả vụ, việc đã thực hiện của hòa giải viên được thống kê hàng năm theo quy định tại Pháp lệnh số 09/1998/PL-UBTVQH10, Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013 và Quyết định số 889/QĐ-BTP ngày 21/4/2014 của Bộ Tư pháp Ban hành mẫu Sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở.

- Về thành phần hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương cho hòa giải viên phải bổ sung thêm Quyết định công nhận tổ trưởng tổ hòa giải nếu cá nhân được đề nghị là tổ trưởng, Quyết định công nhận hòa giải viên của tổ hòa giải nếu cá nhân là hòa giải viên và phải bổ sung vào Bản tóm tắt quá trình công tác của cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư nội dung thống kê về tổng số vụ việc thực hiện từng năm của hòa giải viên trong khoảng thời gian là điều kiện để xét khen thưởng trên cơ sở vụ việc đã được thống kê tại Sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở, có chữ ký xác nhận của tổ trưởng tổ hòa giải. Tổ trưởng tổ hòa giải, Ủy ban nhân dân cấp xã và Sở Tư pháp phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung thống kê khi ký trình đề nghị xét tặng.

- Thành phần hồ sơ bổ sung của hòa giải viên và kết quả trình thay đổi so với hồ sơ đã trình Bộ Tư pháp (nếu có) đề nghị gửi về Bộ Tư pháp - qua Vụ Thi đua - Khen thưởng trước ngày 17/8/2018 để kịp tổ chức thực hiện. Sau thời hạn

này, các trường hợp chưa được bổ sung hồ sơ Bộ Tư pháp sẽ không thực hiện việc xét khen thưởng trong năm 2018.

Trên đây là một số nội dung hướng dẫn bổ sung về xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tư pháp” năm 2018. Bộ Tư pháp đề nghị các đơn vị, địa phương nghiêm túc tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ với chuyên viên phụ trách các Cụm, Khu vực thi đua để được hướng dẫn, giải đáp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Trần Tiến Dũng (để báo cáo);
- Các thành viên HĐTĐKT Ngành (để biết);
- Công TTĐT của Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ TĐKT.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ THI ĐUA - KHEN THƯỞNG



Nguyễn Thị Tố Nga